

Số: /QĐ-SXD

Đắk Lắk, ngày

tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng Đợt 06-2023

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 15/3/2016 của UBND tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng; Quyết định số 3638/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 của UBND tỉnh về việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 33/QĐ-SXD ngày 24/02/2022 của Sở Xây dựng về việc kiện toàn Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc và Hội đồng xét cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng; Quyết định số 41/QĐ-SXD ngày 13/3/2023 của Sở Xây dựng về việc điều chỉnh nhân sự Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc kỳ họp lần thứ 06 năm 2023 ngày 10/5/2023;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng cho 20 cá nhân (có danh sách chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các cá nhân có tên tại Điều 1 thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, chứng chỉ hành nghề kiến trúc; Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở Xây dựng và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- GĐ, các PGĐ Sở;
- Trang thông tin điện tử của Sở;
- Lưu VP, CLCTXD (NH-10b).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Hùng

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-SXD ngày /5/2023 của Sở Xây dựng Đắk Lắk)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ chuyên môn và Nơi đào tạo	Địa chỉ	Lĩnh vực nghề hoạt động xây dựng	Thời gian kinh nghiệm
1	Nguyễn Như Phong	05/02/1985	Trung cấp xây dựng dân dụng và công nghiệp - Cao đẳng xây dựng số 2 Bộ Xây dựng	Số 284/15 Võ Văn Kiệt, phường Khánh Xuân, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn Hạng III: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	Gia hạn
2	Nguyễn Minh Thu	25/10/1984	Kỹ sư kinh tế xây dựng - Đại học Giao thông vận tải	Số 53/8/10A Trần Quý Cáp, phường Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn Hạng II: Định giá xây dựng	Gia hạn
3	Bùi Thanh Vũ	16/08/1977	Kỹ sư xây dựng (ngành xây dựng nông thôn) - Đại học Mở Bán công TP. Hồ Chí Minh	Số 122/22 Mai Hắc Đế, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	- Cấp gia hạn Hạng II: + Định giá xây dựng + Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình - Cấp bổ sung Hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (thoát nước)	Gia hạn 04 năm

4	Nguyễn Ngọc Chín	19/07/1972	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học bách khoa Đà Nẵng; Trung học chuyên nghiệp (ngành công trình thủy) - Trung học Giao thông vận tải khu vực I	Buôn Kôsiêr, phường Tân Lập, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn: - Hạng II: + Khảo sát địa hình xây dựng công trình + Định giá xây dựng + Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ - Hạng III: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu	Gia hạn
5	Đoàn Tấn Ninh	24/10/1988	Kỹ sư kỹ thuật xây dựng - Đại học Kiến trúc TP. Hồ Chí Minh	Số 02A Bùi Thị Xuân, phường Tự An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	- Cấp gia hạn Hạng III: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp - Cấp bổ sung Hạng III: Định giá xây dựng	Gia hạn 03 năm
6	Nguyễn Tấn Lực	19/06/1981	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa - Đại học Đà Nẵng	TDP 3A thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk	Cấp bổ sung Hạng III: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	03 năm
7	Nguyễn Văn Tình	25/12/1994	Kỹ sư ngành kỹ thuật xây dựng công trình giao thông (quy hoạch và thiết kế công trình giao thông) - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	Thôn Tân Thành, xã Hòa An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu Hạng III: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	05 năm
8	Lê Thành Lộc	17/03/1995	Kỹ sư ngành kỹ thuật xây dựng công trình giao thông - Đại học Bách khoa, Đại học Đà Nẵng	Thôn 3, xã Khuê Ngọc Điền, huyện Krông Bông, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu Hạng III: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ	03 năm

9	Thân Văn Duyên	20/02/1962	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Bách khoa TP.HCM	TDP 4A, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu Hạng II: - Định giá xây dựng - Thiết kế xây dựng công trình giao thông đường bộ - Thiết kế xây dựng công trình giao thông cầu	04 năm
10	Huỳnh Trung Thanh	01/04/1976	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng	Số 06 Cao Thắng, phường Tân An, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp điều chỉnh nâng Hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông cầu	06 năm
11	Phạm Duy Phương	10/12/1986	Trung cấp xây dựng cầu đường bộ (2007) - Cao đẳng Giao thông vận tải II; Kỹ sư kỹ thuật xây dựng (2018) - Đại học Kiến trúc TP.HCM	Thôn Ea Kung, xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk	Cấp lần đầu Hạng III: - Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông đường bộ - Quản lý dự án xây dựng công trình dân dụng, giao thông đường bộ	06 năm 04 năm
12	Trần Văn Thắng	14/09/1970	Kỹ sư thủy lợi - Đại học Thủy lợi	TDP 5, phường Tân Hòa, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp điều chỉnh nâng Hạng II: - Khảo sát địa hình xây dựng công trình - Thiết kế xây dựng công trình NN&PTNT (thủy lợi) - Giám sát công tác xây dựng công trình NN&PTNT (thủy lợi) - Định giá xây dựng	05 năm
13	Nguyễn Huỳnh Sơn	23/05/1991	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật công trình xây dựng - Đại học Bình Dương	Số 109 Thăng Long, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp điều chỉnh nâng Hạng II: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng	04 năm
14	Nguyễn Anh Dũng	07/03/1977	Kỹ sư xây dựng - Đại học Kiến trúc Hà Nội	Số 133 Điện Biên Phủ, phường Thống Nhất, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp điều chỉnh nâng Hạng II: Khảo sát địa hình xây dựng công trình	04 năm

15	Nguyễn Thanh Phương	10/06/1977	Kiến trúc sư ngành kiến trúc - Đại học dân lập Văn Lang	Số 120A Lê Đại Hành, phường 11, quận 11, TP. HCM	Cấp lần đầu Hạng III: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp	04 năm
16	Bùi Văn Điện	25/04/1986	Kỹ sư kỹ thuật công trình - Đại học Công nghệ Sài Gòn	Số 9/14/6A Nguyễn Duy Trinh, phường Tân Thành, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp bổ sung: - Hạng II: + Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng + Định giá xây dựng - Hạng III: Thiết kế kết cấu công trình dân dụng	11 năm
17	Trần Phương	30/4/1984	Kỹ sư xây dựng cầu, đường bộ - Đại học Giao thông vận tải	Khối 4, phường Thành Nhất, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn Hạng III: - Định giá xây dựng - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông đường bộ	Gia hạn
18	Tạ Ngọc Huân	05/11/1989	Kỹ sư kỹ thuật công trình - Đại học thủy lợi	Số 25/7 Nguyễn Kim, phường Tân Thành, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn CCHN Hạng II: Giám sát công tác xây dựng công trình thủy lợi	Gia hạn
19	Hoàng Huy Giảng	21/03/1977	Kỹ sư xây dựng cầu đường - Đại học Giao thông vận tải TP.HCM	Buôn MDuk, Phường Ea Tam, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp gia hạn CCHN - Hạng II: Định giá xây dựng - Hạng III: Khảo sát địa hình xây dựng công trình	Gia hạn
20	Trà Minh Vũ	22/11/1993	Kỹ sư kỹ thuật cơ sở hạ tầng - Đại học Kiến trúc TP.HCM	Số 33 Cao Xuân Huy, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk	Cấp điều chỉnh nâng Hạng II: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật	04 năm